

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 39a/2023/DS-ST

Ngày: 10 - 3 - 2023

V/v Tranh chấp hui.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Hồng Ân.

Ông Nguyễn Minh Tron.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Võ Thúy Nhị - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 579/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Quách Kim A, sinh năm 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện P, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Võ Văn T (tên thường gọi: T T) (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/11/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Quách Kim A trình bày:

Ngày 10/9/2020 âm lịch, bà có làm chủ dây hụi giá 2.000.000 đồng, gồm 34 phần, ông Võ Văn T có tham gia 01 phần. Hụi mỗi tháng khui 01 lần. Vào ngày 10/9/2020 khui lần thứ nhất. Đến kỳ khui hụi lần thứ 5 thì một trong số hụi viên tham gia hụi cùng ông Võ Văn T trúng thăm hốt hụi, ông Võ Văn T mới yêu cầu nhượng lại phần lĩnh hụi và được hụi viên và bà đồng ý. Bà giao đủ cho ông Võ Văn T số tiền 43.520.000 đồng (bốn mươi ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Sau đó ông Võ Văn T có đóng hụi chết cho bà đến tháng 01/2022. Tính từ tháng 02/2022 đến tháng 10/2022 thì ông Võ Văn T còn nợ bà 09 lần hụi chết chưa nộp với số tiền 18.000.000 đồng. Đến khi mãn hụi còn lại 08 lần. Bà có yêu cầu ông Võ Văn T trả tiền nhiều lần nhưng ông Võ Văn T không trả, hứa lần này đến lần khác. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Văn T trả cho bà số tiền nợ hụi với số tiền là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

Bị đơn là ông Võ Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai chứng cứ cho Tòa án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân căn cứ Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biếu, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Quách Kim A. Buộc ông Võ Văn T phải trả cho bà Quách Kim A số tiền 18.000.000 đồng. Buộc ông Võ Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Bà Quách Kim A kiện yêu cầu ông Võ Văn T trả tiền nợ hụi. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc tranh chấp hụi nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án.

Ông Võ Văn T là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với ông Võ Văn T.

[2]. *Về nội dung:* Tại phiên tòa, bà Quách Kim A cho rằng bà làm chủ hụi dây hụi mệnh giá 2.000.000 đồng mở vào ngày 10/9/2020 âm lịch. Đến lần khui hụi thứ 5 thì ông Võ Văn T hốt hụi, quá trình đóng hụi chết thì ông Võ Văn T đóng được đến tháng 01/2022. Tính từ tháng 02/2022 đến thời điểm bà làm đơn kiện tháng 10/2022 thì ông Võ Văn T còn nợ 09 lần hụi chết với tổng số tiền là 18.000.000

đồng. Bà yêu cầu nhiều lần nhưng ông Võ Văn T cứ hứa hẹn mà không trả. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, bà Quách Kim A cung cấp xác nhận của hội viên. Qua xác minh có đủ căn cứ chứng minh ông Võ Văn T có hốt hụi và còn nợ số tiền như bà Quách Kim A đã trình bày về diễn biến hụi tham gia và diễn biến việc lĩnh hụi và không đóng lại hụi chết.

[3]. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Võ Văn T vắng mặt nhiều lần, không cung cấp lời khai chứng cứ cho Tòa án xem xét.

[4]. Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông Võ Văn T có tham gia hụi do bà Quách Kim A làm chủ. Ông Võ Văn T hốt hụi và nợ bà Quách Kim A số tiền như đã nêu trên. Do đó, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Quách Kim A. Đối với dây hụi này vẫn còn diễn biến 08 (tám) lần nữa mới kết thúc, bà Quách Kim A được quyền khởi kiện bằng vụ án khác khi ông Võ Văn T tiếp tục vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

[5]. Vì vậy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ để chấp nhận.

[6]. Về án phí: Do yêu cầu của bà Quách Kim A được chấp nhận nên ông Võ Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà Quách Kim A được nhận lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Quách Kim A.

Buộc ông Võ Văn T trả cho bà Quách Kim A số tiền nợ hụi là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Võ Văn T chịu 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

Bà Quách Kim A được nhận lại số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tại Biên lai số 0018347 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Phước